# Dakpek Những Ngày Hạ Buồn

***Võ Thọ***

***Để tưởng nhớ hương hồn cố Trung Tá Nguyễn Ngọc Di, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 88 BĐQ Biên Phòng. Để thắp nén hương cho các chiến sĩ đã bỏ mình tại Dakpek.***

Dakpek, cao độ 700 mét, một địa danh xa lạ với mọi người thành thị; nó nằm heo hút trên chiều dài biên giới phía Tây, cách Lào 6km. Căn cứ nằm trong một khu lòng chảo với những ngọn đồi rộng thấp, nhìn ra chung quanh là những đỉnh núi cao. Ngọn núi cao nhất là Ngok Peng Jeng 1250 mét ở hướng Nam. Trên đó, TĐ có đặt chốt tiền đồn. Các đại đội thay phiên nhau tổ chức đóng quân. Phía Bắc có chốt Peng Sieng, phía Tây có Peng Nang. Những chốt này là tiền đồn bảo vệ căn cứ trong tầm bán kính 5 tới 7 km.

Trại Biên Phòng DakPek

Tôi đến Dakpek trong một chiều gió hú. Từ trên trực thăng nhìn xuống, căn cứ như một ốc đảo cô độc giữa bạt ngàn núi rừng xanh thẳm. Phương tiện duy nhất để về Kontum là trực thăng. Quốc lộ 14 đi qua căn cứ nhưng đã bị bỏ hoang phế từ lâu. Quanh căn cứ có con suối Dakpơkô chảy lượn lờ quanh co về hướng Bắc. Dọc theo bờ suối là những luống rau cải xanh tốt của đồng bào Thượng sống tại đây. Ở những ngọn đồi gần đó là những bản Thượng ít người. Những trưa nắng, nóng nực, các em gái người Thượng hay xuống suối tắm và những chàng lính biên phòng cũng kiếm cớ xuống suối lấy nước để chọc ghẹo đùa giỡn với các nàng.

Quân số của tiểu đoàn chừng hơn 200 người với 4 đại đội mà hai phần ba là người Thượng. Những binh sĩ người Thượng này trước kia là "dân sự chiến đấu" (CIDG). Từ sau năm 1970, căn cứ được Mỹ bàn giao lại cho BĐQ Biên Phòng và những dân sự chiến đấu này được đồng hoá thành binh sĩ BĐQ và được sắp xếp theo tổ chức của Biệt Động Quân.

Tôi chỉ là một sĩ quan nhỏ nhất của tiểu đoàn, cấp bậc chuẩn úy, khoá 9/72 SQTB Thủ Đức, khoá 58 Rừng Núi Sình Lầy. Tôi về trình diện tiểu đoàn 88 BĐQ/BP từ sau tết năm Dần 1974. Thời gian chiến đấu ở đây chưa đến 4 tháng nên những gì viết ra theo ký ức có thể không đầy đủ hoặc sai sót, mong các đàn anh của TĐ 88 góp ý bổ xung.

## Căn Cứ DakPek và Trận Đánh Cuối Cùng của TĐ 88 BĐQ/BP.

Đầu năm 1974, tình hình chiến sự vùng Tây Nguyên hết sức khốc liệt. Các căn cứ hỏa lực lần lượt bị tràn

ngập, thất thủ. Dakto, Daksang, DakSung, Ben Het, Tân Cảnh, Charlie đều không còn. Sau hiệp định Paris, quân đội Mỹ không còn thực hiện các phi vụ B52 trên chiến trường như trước đây, do đó, CSBV ồ ạt vận chuyển quân, vũ khí, lương thực một cách công khai trên tuyến đường HCM dọc dãy núi Trường Sơn. Lính TĐ88 đêm đêm vẫn nghe tiếng xe tăng từng đoàn gầm rú di chuyển. Lần đóng chốt trên ngọn Ngok Peng Jeng nhìn xuống qua ống dòm, tôi thấy từng đoàn xe Molotova chuyển quân ồ ạt như trẩy hội. Kêu pháo binh bắn quấy rối vài quả cũng chẳng mấy tác dụng, hết bắn, chúng lại di chuyển. Thỉnh thoảng có vài phi vụ oanh kích trên đường mòn nhưng vì không thường xuyên nên không chặn được đường tiếp tế của địch.

Những ai sống ở DakPek thời điểm đó cũng thấy khó thở, ngột ngạt với cảm nghĩ một cái chết bất đắc dĩ sẽ đến; thế nhưng làm thế nào để thoát khỏi nó hay làm thế nào để phản công khi trận chiến xảy ra thì không có câu trả lời. Dọc biên giới Tây Nguyên chỉ còn duy nhất căn cứ DakPek án ngữ đường chuyển quân của CSBV, những toán trinh sát biên vụ và những chốt tiền tiêu đã gây cản trở cho chúng nhiều lần nên bằng mọi cách chúng phải dứt điểm căn cứ DakPek trong nay mai.

Trong những tài liệu lấy được từ những xác VC bị phục kích chết, phe ta đã biết được kế hoạch san bằng DakPek của địch quân.

Một trung đoàn của sư đoàn 324B từ Quảng Trị kéo vào, phối hợp với 1 trung đoàn của Công Trường 10 đang đóng tại Cao Nguyên được tăng cường xe tăng T54 và pháo binh 130 li từ bên kia biên giới đã sẵn sàng cho một cuộc tấn công quy mô sắp tới.

## Lần Uống Rượu Cuối Cùng Với Lính.

Hôm đó là chuyến đi tuần thám cuối cùng của tôi trong bán kính 5 cây số tính từ căn cứ. Suốt cả ba mục tiêu trên bản đồ, chỗ nào cũng gặp những dấu hiệu chuyển quân, đốn cây, dọn đường kéo pháo lên đồi; dây điện thoại giăng mắc khắp lối. Có một phi vụ khu trục đang lên vùng, ban ba khẩn cấp gọi tôi cho số nhà của mình cũng như toạ độ địch. Chúng tôi nhanh chóng rút ra khu vực an toàn cho phi cơ bỏ bom rồi kéo quân về khi mặt trời vừa khuất sau dãy Trường Sơn. Sau khi về gặp Thiếu Tá Nguyễn Ngọc Di, Tiểu Đoàn Trưởng để báo cáo tình hình, tôi về doanh trại của mình. Người lính mang máy tên Quang xuống quán bà Sáu bên Chi Khu xách về cặp vịt cỏ và bình ton rượu đế. Quang bắt bếp làm vịt, bày biện ra thì có hai người lính mới người Kinh đến trình diện bổ xung quân số. Hai chàng gốc Thủy Quân Lục Chiến, người Sài Gòn, đào ngũ, sau ra trình diện về BĐQ rồi được đưa ra đây theo chuyến bay tiếp tế hồi chiều. Mấy thầy trò ngồi quanh trên nóc hầm lai rai tâm sự làm quen.

Quang mang máy, đệ tử tôi, gốc An Giang lên đây 3 năm chưa về nhà. Trung Sĩ Nhã là Trung Đội Phó, người Thượng gốc Kontum. Hai tân binh, một tên Thanh, cao lớn và một thấp nhỏ hơn tôi đã quên tên.

Đó là lần cuối cùng thấy trò uống rượu với nhau. Tuần sau đó, TĐ bị tấn công tràn ngập.

## Trận Đánh Bắt Đầu.

Ba ngày sau bữa rượu tối đó, Thiếu Úy Long Đại Đội Trưởng ĐĐ1 của tôi dẫn nửa ĐĐ lên phiá Bắc cách

căn cứ 1 km để triệt phá một cái chốt trên đồi mà từ đó VC đặt súng bắn phá Tiểu Đoàn. Đây là chốt tiền tiêu cho trận đánh sắp tới. Từ chỗ ở của trung đội 3 tôi bên ngoài phi đạo nhìn về mục tiêu rất rõ vì là quãng đồng trống. Đỉnh đồi trọc với cỏ tranh thấp, VC đào hầm hố và đặt 12li7 trên đó. Mặc dầu có pháo binh 105 cơ hữu của TĐ yểm trợ  nhưng sau nhiều đợt dàn quân tiến lên, rút xuống vẫn không dứt điểm được cái chốt này. Cây 12li7 từ miệng hầm bắn xuống cùng cối 82 li của địch làm anh em BĐQ khựng lại. Đã qua buổi chiều chưa chiếm được mục tiêu mà đã bị thương mấy binh sĩ, Thiếu Úy Long đổi chiến thuật. Ông gọi pháo binh bắn đạn khói hoả mù, mấy chiến sĩ gan lì tình nguyện bò lên cận chiến trong màn khói đen. Lựu đạn tung đầy vào chốt, ba tên VC chết tại hầm, cùng cây 12li7 và vài súng AK. Mục tiêu đã chiếm lại, ĐĐ kéo quân về; trực thăng cũng vừa đáp xuống chở mấy chiến sĩ bị thương về Kontum. Thiếu Úy Long bị thương nhẹ trong lần này nhưng ở lại chỉ huy đơn vị. Khi trực thăng đáp, một loạt đạn thượng liên vc kèm theo cối 82 li bắn vào phi đạo, trong tiếng đạn ầm ỳ nổ, chiếc UH1 vội vã nhấc mình lên cao, giã biệt căn cứ DakPek trong ráng đỏ chiều hôm vừa lặn bên kia dãy Trường Sơn.

## Cơn Địa Chấn.

Chiều ngày 15/5/1974, mới 4 giờ mà trời đã sập tối, mây đen vần vũ trong tiếng gió hú từng cơn, một vài giọt mưa lác đác rơi. Từ trên một ngọn đồi hướng Đông Bắc, cách căn cứ hơn 500 mét, (nơi này VC mới chiếm đóng và đặt chốt từ một tuần trước) một tràng thượng liên 12li7 nổ giòn giã như tiếng súng lệnh, ngay sau

đó pháo của địch quân từ các hướng tập trung đổ vào căn cứ, tiếng rít, tiếng đề-pa, tiếng nổ ì ầm liên tu bất tận. Cả căn cứ rung lên trong cơn địa chấn. Tiền đồn tôi lúc đó chưa bị pháo, tôi cắt đặt lính tráng vào vị trí phòng thủ rồi gọi điện thoại hữu tuyến qua đại đội nhưng đường dây đã bị đứt sau đợt pháo vừa rồi. Nhìn sang tiểu đoàn, "ăng ten dù" hầm truyền tin đã bị gãy, tôi gọi máy PRC25 về Ban Ba Tiểu Đoàn và được biết hai cây pháo binh 105 cơ hữu của ta đã bị gãy càng ngay trận pháo đầu tiên. Thế là hết, còn trông chờ vào sự yểm trợ nào nữa đây khi bị tấn công. Khủng hoảng và hoang mang….

*Phi Đạo Trại Biên Phòng DakPek*

Mưa bắt đầu trút nước, giao thông hào ướt sũng trong khi trận địa pháo của địch vẫn tiếp tục, lần này cường độ cấp tập hơn và mở rộng khắp các tọa độ đóng quân của tiểu đoàn. Tiền đồn của tôi bắt đầu ăn pháo đủ loại; cối lớn, cối bé, đại bác 130 li, hoả tiễn 120 li. Lúc này, trung

đội tôi vẫn chưa ai bị thương. Tôi suýt chết vì một quả pháo rớt trên bờ giao thông hào, cách nón sắt tôi chừng vài gang tay. Tiếng nổ xô tôi ngã xuống giao thông hào trong khói đen mù mịt và miểng đạn, đất đá rơi loảng xoảng trên nón sắt. Có tiếng phụ nữ người Thượng la thất thanh: "chết em rồi chuẩn uý". Người phụ nữ ngã xuống ngất lịm. Lát sau tôi tỉnh lại thấy mình không bị thương; tôi chạy đến nâng người phụ nữ Thượng lên, cô ta cũng đã tỉnh, cũng may không bị thương tích gì. Tôi tiếp tục đi quanh giao thông hào để đôn đốc giữ vững tinh thần binh sĩ. Lúc này bên Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn đang bị pháo địch tập trung dữ dội. Tiểu Đoàn Trưởng đã rời hầm chỉ huy, di chuyển qua ĐĐ2, mọi liên lạc truyền tin rất khó khăn vì ai cũng ở trong hầm, rất khó bắt sóng. Tôi gọi TĐT để hỏi thăm tình hình nhưng cũng không liên lạc được. Tôi tự nhủ, không biết tình hình thế này, đài truyền tin sập, làm sao TĐ liên lạc được với Kontum; cách xa hàng trăm cây số. Có phi vụ nào sẽ đến trợ giúp phe ta khi dưới kia, trong bóng đêm, trung đoàn cộng quân đang xiết chặt vòng vây căn cứ?

Đến 7 giờ tối, tiếng pháo thưa dần, lúc này là lúc địch dàn quân sát căn cứ, đào hầm trú ẩn, lấp giao thông hào chống chiến xa bằng những bó cây rừng do lính bộ binh vác theo để chiến xa vượt qua. Đêm này chúng tôi không ngủ, căng mắt đề phòng địch tấn công. Lính gác cứ lâu lâu quăng một quả lựu đạn xuống triền đồi để chống bọn đặc công bò vào. Căn cứ DakPek chìm vào trong bóng đêm. Bóng đêm rợn mùi tử khí. Ăn vội miếng cơm nguội với cá khô, người lính pha một ly cà phê đen. Thèm một điếu thuốc nhưng gói Capstan hết mất rồi. Vấn điếu thuốc lá xắt khét lẹt của người lính Thượng. Trong ánh đèn 6 volt tù mù dưới hầm, mấy thầy trò thao thức cho số phận mình.

Trời chưa kịp sáng, mới bốn năm giờ, không để cho ai kịp chuẩn bị bữa sáng, cộng quân đã mở màn trận địa pháo ngày mới trong sớm mù sương không nhìn rõ mặt người. Đủ loại pháo cùng khai hỏa trút đạn lên khắp toàn căn cứ và các tiền đồn chung quanh, tất cả nằm chịu trận, không còn nghe tiếng ai trên máy truyền tin nữa. Tôi nhẩm đếm cứ 5 giây có một tiếng nổ. Cứ thế chúng pháo từ sáng đến trưa. Ước chừng trong buổi sáng có khoảng ba bốn ngàn quả đạn rót xuống đây.

Trong lúc tiểu đoàn lâm trận, ở ngoài rừng, các toán thám sát biên vụ trực thộc Ban 2 vẫn còn lang thang đâu đó chưa kịp trở về. Thấy tình hình gay cấn, Trung Sĩ Thắng chỉ huy toán biên vụ dẫn quân về doanh trại. Trên đường về đụng địch, chết, bị thương, về tới trại chỉ còn vài người.

10 giờ sáng, hầm chỉ huy tiểu đoàn bị đạn 130 li delay phá sập. Kho đạn và kho gạo cách đó không xa cũng bốc cháy. Lửa khói tỏa rộng trên vùng trời căn cứ một màu đen tang tóc hoà cùng tiếng nổ của kho đạn, của pháo địch. Hoả ngục là đây, tận thế là đây chứ đâu nữa.

Có tiếng gầm rú của chiến xa T54 địch từ hướng Tây và hướng Bắc di chuyển tới gần căn cứ càng lúc nghe càng rõ. Mọi người căng mắt chờ giặc. Thằng Thanh gìm chặt cây đại liên 30, bên cạnh thằng bạn nó phụ xạ thủ. Một anh lính người Thượng đang sẵn sàng cây M60 bên bờ giao thông hào. M79 chuẩn bị, mọi người sẵn sàng với vũ khí của mình. Dưới triền đồi phía Bắc trước mặt, mấy tên VC đang lắp vội mấy ống Bangalore phá hàng rào. Tôi ra hiệu cho Thượng Sĩ Nhã bấm mìn claymore. Cây đại liên 30 trong tay thằng Thanh trút hết cơn thịnh nộ xuống dưới hoà cùng tiếng đạn M79, M60, M16 vang rền như bản hợp tấu. Địch lui xuống chân đồi

trong tiếng kêu réo của những đứa bị thương.

Một đợt pháo kích lại tiếp tục để câu giờ cho tổ đặc công phá hàng rào. Lúc này không còn cối to cối nhỏ nữa mà toàn đạn 130 li delay, binh lính chui vào hầm tránh đạn. Hầm hố sụp đổ, giao thông hào bị lấp cạn. Một gia đình Hạ Sĩ người Thượng nát thây trong căn hầm của họ. Người lính Thượng ôm cây M60 tung xác lên trong tiếng nổ của đạn pháo. Người đàn bà Thượng chiều hôm qua bất tỉnh được tôi đỡ dậy thì hôm nay đã chết. Mảnh đạn pháo oan nghiệt xé nát bầu ngực khi đôi mắt vẫn trợn trừng như không hiểu vì sao mình chết.

Bên dưới triền đồi, một tiếng nổ bùng lên trong ánh sáng chói chang, Bangalore đã xé toạc hàng rào dạt ra hai bên rộng bảy tám mét, tạo thành con đường từ dưới lên trên đồi. VC tràn lên trong tiếng AK nổ rền chát chúa. Cây đại liên trong tay thằng Thanh liên tục nhả đạn, thầy trò chúng tôi quăng lựu đạn xuống. Địch lui xuống ẩn nấp, pháo địch lại nổi lên vang rền. Chiếc T54 đã vượt qua giao thông hào, nó giương nòng súng về lô cốt thằng Thanh. Lô cốt bật tung lên, thằng Thanh và bạn nó bị chết vùi trong đó. Chúng còn bồi thêm hai quả đạn nữa và lô cốt đã trở thành nấm mộ vùi lấp hai chàng trai trẻ Sài gòn trên miền biên giới.

Cộng quân tràn lên hô xung phong trong tiếng AK vang trời, quanh tôi chỉ có ba thầy trò. Không còn ai nữa, chết hết rồi. Còn một thùng lựu đạn, thằng Quang lôi ra, chúng tôi liên tục rút chốt quăng xuống triền đồi. Địch quân dội lại, tốp sau tiến lên thay cho lớp trước một cách điên cuồng. Tôi nghĩ tôi sắp chết. Không thể nào sống nổi trong cơn áp đảo thế này.

Trong lúc hiểm nguy nhất bỗng nhiên một chiếc khu trục cơ xuất hiện bay ngang trận địa, nghiêng cánh trút hai trái bom xuống ngay nơi địch đang dàn quân

dưới triền đồi trước mặt. Những xác người tung lên, thịt xương giăng mắc tứ tung trên hàng rào kẽm gai. VC lui xuống chân đồi ẩn nấp, chấn chỉnh đội hình.

Pháo lại tiếp tục. Ba thầy trò tôi núp vào một cái hầm chưa bị sập gần đó. Đợt pháo như một bản hợp xướng trút hết cơn thịnh nộ xuống ngọn đồi nhỏ bé đường kính chừng 20 mét. Sau đợt pháo này, ngọn đồi đã thành bình địa. Đạn 130 li phá sập căn hầm chúng tôi đang núp. Cây đà, đất cát đổ xuống. Trong khói đen mịt mù thuốc súng, chúng tôi moi được một lỗ hở trước miệng hầm để chui ra. Nhưng không kịp nữa, tiếng xích xe tăng T54 đã lên tới đỉnh đồi torng tiếng hô la của quân BV. "Hàng sống chống chết".

Thằng Quang và Th/Sĩ Nhã chui ra khỏi hầm đã chạy đâu đó, tôi chui ra sau cùng vừa kịp đứng dậy trong giao thông hào, áo quần tả tơi, đầu trần, chiếc nón sắt đã rơi mất tự lúc nào; trong tay phải còn cầm chặt trái lựu đạn đã rút chốt trước đó ít phút định để ba thầy trò tự sát; tay trái thò túi áo móc bóp lật ra tấm hình của cha mẹ, mấy đứa em, người yêu; tôi nghẹn ngào hôn từ giã mỗi người rồi quăng bóp vào góc khuất giao thông hào chuẩn bị tự sát.

Lúc này trời đã lên cao, khoảng hơn 11 giờ trưa. Nhìn qua tiểu đoàn ở hướng Tây, phòng tuyến Đại Đội 3 đã bị phá vỡ, cũng chiến thuật tiền pháo hậu xung. Địch quân tràn lên như nước vỡ bờ. Chuẩn Úy Hùng (người Phú Yên) và mấy người lính xiết chặt tay súng xả hết những loạt đạn cuối cùng trong tuyệt vọng. Những tràng AK chát chuá trả đũa ghim đầy người cả mấy thầy trò. Hùng ngã người dựa vào giao thông hào, cúi đầu gục chết.

Ở hướng Nam, Chi Khu Đức Phong có ngọn đồi của Địa Phương Quân với vài chục tay súng. Lúc này Chi Khu cũng bị vỡ phòng tuyến, bị tràn ngập. Đại Úy Chi

Khu Trưởng chống trả tới cùng không buông súng. Ông chết bên cây đại liên M60 đang nhả đạn cùng với lính ông.

Trên đỉnh đồi của tôi, tiếng AK rền vang chát chúa. Những bước chân rầm rập tới gần cùng tiếng hô la "hàng sống chống chết" của đám VC. Tôi còn đang đứng dưới giao thông hào, một họng súng AK chĩa thẳng xuống tôi. "Hàng sống chống chết, giơ tay lên".

Đã định tự sát, tôi đứng yên không chịu giơ tay lên, tôi trả lời khật khùng:

"Tôi đang cầm lựu đạn".

"Bỏ lựu đạn xuống" tên VC kêu to.

Tôi ngước mắt nhìn nó quan sát. Một tên VC còn non nớt độ khoảng 17, 18 tuổi. Tôi trả lời:

"Lựu đạn đã rút chốt".

"Đóng chốt lại". Tên VC nói.

"Chốt vất rồi" tôi trả lời.

Biết tính sao đây, tên VC đứng im như trời trồng. 30 giây trôi qua, thời gian đủ để tôi quyết định sinh tử cho cuộc đời chiến trận của mình nhưng lúc này lòng chùng xuống, tôi không muốn chết nữa. Tôi nghĩ đến những người thân của mình, nếu mình còn sống, mình còn có cơ may trở về. Tôi đưa ra đề nghị:

"Để tôi quăng lựu đạn ra phiá sau đồi".

Tên VC gật đầu. Tôi quăng lựu đạn một cách bình thản, sau vài giây, lựu đạn nổ giữa lưng chừng đồi.

Tôi bị bắt, bị trói hai khuỷu tay, giày bị lột ra, ngồi trên nóc hầm trên đỉnh đồi của mình. Lát sau thằng Quang và Th/Sĩ Nhã cũng bị bắt dẫn tới ngồi một chỗ với tôi. Lúc này ngồi nhìn qua bên căn cứ thật thê lương. Khói lửa bao trùm khu vực Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn. Kho đạn và kho gạo vẫn cháy trong tiếng nổ đì đùng. Chiếc GMC hay dùng để chở đồ tiếp tế nằm chỏng trơ phơi

bụng lên trời. Ngọn đồi nào cũng có T54 tràn ngập với cờ xanh đỏ sao vàng. Bộ đội Bắc Việt đông như kiến tràn lên bắt tù binh, lục soát. Tôi tưởng ngọn đồi tôi vì nhỏ bé quá mà thất thủ, ai ngờ cả căn cứ bên kia cũng không giữ được mình. Thế là xong! Chẳng còn gì mà hy vọng. Thế là chấm hết đời lính. Nhìn lại trung đội mình, gom lại sao giờ chỉ có tôi, thằng Quang và Tr/Sĩ Nhã. Vậy là chết hết rồi. 19 người giờ chỉ còn 3. Xin chào vĩnh biệt những chiến sĩ của tôi. Chiến tranh tàn khốc, nghiệt ngã quá. Tôi sẽ nhớ mãi các anh em cho tới ngày nhắm mắt.

Chiến trường im tiếng súng, chỉ còn khói lửa. Mặt trời đã lên cao. Bây giờ là 11giờ 30, ngày 16 tháng 5 năm 1974, một ngày không thể quên của những chiến sĩ Tiểu Đoàn 88 Biệt Động Quân biên phòng, căn cứ DakPek.

Đoàn tù binh được tụ tập tại một trảng trống bên ngoài căn cứ. Sau khi phân loại, sĩ quan, lính, vợ con người Thượng, đoàn người bị dẫn đi ngay trong buổi chiều; đi về hướng Tấy Bắc, qua biên giới về mật khu. Đi được chừng năm bảy cây số thì trời đã tối, VC ra lệnh dừng lại nghỉ tạm qua đêm dọc theo triền suối. Suốt buổi chiều tối, một chiếc L19 vẫn lượn lờ trên trời như theo dõi bước chân của đoàn tù binh. Chúng tôi đang nghỉ trong tình trạng bị trói bằng dây điện thoại, nối với nhau 10 người một dây; bỗng trên trời xuất hiện hai chiếc F5 gầm gừ vòng qua đảo lại trên đầu. Dưới đất VC bắn nhiều loạt phòng không 37 li lên trời tạo thành những vòng khói lửa uy hiếp. Nhưng hai phi công thật gan lỳ, luồn lách qua lưới lửa phòng không rồi bất thần nhào xuống trút một loạt bom và bay vút lên cao. Âm vang kinh hoàng, cây cối gãy đổ; mấy chục tên bộ đội bỏ mạng, vài chục tù binh cũng chết theo loạt bom

ấy. Thằng Quang, đệ tử tôi bị miểng bom ghim vào đầu chết tức tưởi.

Trong lúc bom rơi, bọn VC lo chiến đấu hoảng loạn, Thiếu tá Nguyễn Ngọc Di TĐT và Đại Úy Cẩn TĐP mở dây trói cho nhau, chạy trốn. Khoảng 30 phút sau VC mới phát giác thiếu hai người. Chúng la ó chí choé, tìm kiếm, lục soát, nhưng hai ông đã đi mất rồi. Sáng hôm sau, trước khi di chuyển, VC bắt tù binh đào hố chôn tập thể mấy chục cái xác của cả hai bên tại triền suối.

Chúng tôi đi ròng rã cả tuần mới tới trại tù binh B3 ở bên kia biên giới Lào. Dọc đường đi, bộ đội VC nói với nhau đã bắt lại được TĐT tên Di còn TĐP bị bắn chết. Sau này phối kiểm lại, biết rằng hai ông đi với nhau, gặp VC rượt bắn. Thiếu Tá Di bị bắt. Đại Úy Cẩn bị bắn nhưng vẫn chạy, chúng không bắt được ông. Ông bị thương vẫn cố đi về hướng Nam. Về tới ngoài hàng rào phòng thủ của đồn Địa Phương Quân MangBuk, cách DakPek 60km thì kiệt sức và gục chết ở đó. Anh em Địa Phương Quân phát giác, bàn giao thi thể về cho BĐQ. Xác ông được đưa về Sài Gòn làm lễ truy điệu, chôn cất.

Thiếu Tá Di vào trại tù B3 sau chúng tôi một tuần. 18 anh em Sĩ Quan chúng tôi bị giam chung trong một lán tre nhỏ ở giữa cánh rừng già hiếm khi thấy ánh nắng mặt trời; bắt đầu chuỗi ngày đói rét ghẻ lở, kiết ly, sốt rét, phù thũng. Thiếu Tá Di ngày nào cũng bị "cán bộ trại" mời lên thẩm vấn, khai báo lý lịch. Ông căng thẳng rõ rệt, ít nói, quá u buồn. Mấy tuần sau, ông treo cổ lên xà ngang lán trong đêm khuya bằng một đoạn dây dù chừng mét rưỡi. Ông đã chọn cái chết để giải thoát mọi lo âu căng thẳng, buồn đau. Chúng tôi gói chặt ông lại trong trong những tấm đắp và lấy dây lạt mây bó chặt. Bốn người được bộ đội VC cắt cử đi đào huyệt chôn

xác.

Khoảng 10 ngày sau khi Thiếu Tá Di chết, có lệnh di chuyển ra Trung. Hạ Sĩ Quan và lính ở lại. Chúng tôi theo đường mòn HCM ra tận vùng Lao Bảo, gần đường 9 Hạ Lào. Mấy tháng sau lại di chuyển ra Bắc ở Yên Bái rồi lên Sơn La. Mãi tới năm 1977 mới được thả về.

***

42 năm đã trôi qua, nhưng những hình ảnh của những ngày cuối tại căn cứ DakPek miền biên giới Lào vẫn sống động rõ nét trong tôi như mới ngày hôm qua. Ngồi ghi lại những dòng hồi ký này để tưởng nhớ người anh cả của Tiểu Đoàn, Thiếu Tá Nguyễn Ngọc Di; để thắp nén hương cho những anh em chiến sĩ của Tiểu Đoàn 88 BĐQ đã bỏ lại xác thân nơi miền biên giới. Hơn 100 binh sĩ đã ngã xuống, gần 100 người bị bắt làm tù binh.

Hỡi các chiến sĩ Tiểu Đoàn 88 Biệt Động Quân Biên Phòng ngày ấy, trong chiến tranh, thắng thua là lẽ thường tình. Trong cô đơn heo hút đồn xa, trong tình thế khó khăn hiểm nghèo, chúng ta đã cố gắng hết sức, đã làm những gì có thể làm được ***trong tinh thần người Chiến Sĩ Mũ Nâu***. Căn cứ DakPek mất đi, nhưng linh hồn các anh, khí hùng tuổi trẻ các anh vẫn còn đâu đó, trên đường mòn HCM, trên đỉnh Ngok Peng Jeng, PengSieng, PengNang; vẫn lượn lờ trên dòng suối Dakpơkô những buổi trưa hè. Linh hồn đó, tinh thần đó là bất diệt.

20-08-2017

Chuẩn Úy Võ Thọ, Khoá 9/72 Thủ Đức.

Khoá 58 Rừng Núi Sình Lầy.

Trung Đội trưởng Tr/Đội 3. Đại Đội 1

Tiểu Đoàn 88 BĐQ/BP Căn Cứ DakPek.

# Bên Bờ Sông Ba
# *Ngày Ấy.*

***BĐQ Thảo Nguyên***

1

Sau khi kéo ghế mời và gọi nước uống, Vinh ngồi đối diện với người đàn ông còn trẻ xin được gặp chàng qua email của tập san Biệt Động Quân trước đây. Gặp anh ta hôm nay Vinh biết rằng thật khó khăn cho chàng khi phải đối diện với những điều mà chàng rất muốn quên đi. Gọi sao cho đúng tâm trạng của Vinh bây giờ khi niềm ray rứt cứ ám ảnh khôn nguôi. Ôi cuộc chiến đã qua đi mấy chục năm rồi nhưng nỗi buồn vẫn còn đâu đó. Chàng ngập ngừng hỏi lại.

-Anh là ...

-Thưa đại uý, tôi là em út của chuẩn úy Hùng, phục vụ ở tiểu đoàn 34 Biệt Động Quân thuộc đại đội của đại úy ngày xưa.

Vinh muốn đính chính rằng chàng không phải là đại úy, dù chính chàng là đại đội trưởng, cấp chỉ huy trực tiếp của chuẩn úy Hùng ngày ấy. Người ta lầm cũng phải bởi vì trong tiểu đoàn Vinh là đại đội trưởng có cấp bực nhỏ nhất, nhưng thường được giao cho những nhiệm vụ không nhỏ chút nào. Như tháng ba năm ấy trên đường di tản, đại đội chàng dẫn đầu mở đường cho cả một đại quân, mà thường thì ông tiểu đoàn trưởng và bộ chỉ huy vẫn thích đi theo cánh quân của chàng.

Anh em nhà này quả thực giống nhau, Vinh thầm nghĩ. Giống nhau ở cái vẻ hiền lành gần như nhút nhát với nước da trắng trẻo thư sinh và đôi mắt sáng, sắc,

trong veo mà quyết liệt. Thảo nào khi mới gặp Vinh đã hơi ngạc nhiên với gương mặt mới gặp lần đầu mà như quen thuộc. Gương mặt Hùng ngày xưa, nhất là ánh mắt sắc đầy thù hận nhìn chàng trong một giây phút như điên cuồng. Gương mặt ấy đã theo chàng mấy chục năm nay, mỗi khi cùng bên bạn bè ngồi bên ly rượu nhớ lại chiến trường xưa, Vinh vẫn ray rứt trong lòng khi nhớ lại ánh mắt sắc lạnh trong tháng ba năm ấy.

2

Tháng ba năm ấy những người lính trấn thủ Quân Khu 2 chẳng thể nào quên. Đơn vị Vinh đang trấn giữ Kontum đột nhiên được lệnh trở về phòng thủ Pleiku, rồi mấy ngày sau được lệnh bỏ núi mà đi. Về miền duyên hải cát trắng thuỳ dương mênh mông với những cô gái đẹp, tóc dài như liễu rủ ai mà chẳng thích, nhưng bỏ núi rừng trùng điệp đây ai giữ cho mình. Di tản là sao, mỹ từ này sao mà đồng nghĩa với rút lui trốn chạy. Ô hay, bỏ đất cho địch mà đi, người lính Biệt Động như chàng chẳng nghĩ tới bao giờ cho đến tháng ba năm ấy. Nhận lệnh hành quân mà sao lòng thấy đau buồn.

Nhưng rồi Vinh cũng phải vuốt mặt mà đi. Ngay trong ngày xuất quân người ta bổ sung cho chàng một ông quan mới để trám vào những thiệt hại trước đây của đại đội, đó là chuẩn úy Hùng  anh của người đàn ông ngồi đối diện với chàng bây giờ.

Chuẩn úy Hùng nguyên gốc thuộc tiểu đoàn 35 Biệt Động Quân, ba gai vô kỷ luật sao đó được gửi cho chàng dạy dỗ. Đó là lời của ông tiểu đoàn trưởng nói riêng khi dẫn Hùng xuống đơn vị cho Vinh. Có lời nhắn nhủ của cấp trên nên Vinh để ý đến Hùng nhiều hơn và thời gian thử lửa cho người sĩ quan trẻ ấy cũng đầy đặn hơn mấy chàng trung đội trưởng khác.

Nói chuyện, hỏi han vài ba câu với Hùng, Vinh bực mình với vẻ lơ đãng bất cần đời của hắn. Nhiều lúc chàng nhắc đi nhắc lại những tiêu lệnh hành quân quan trọng mà hắn có vẻ dửng dưng cho dù đôi lúc bất chợt cố làm ra chăm chú.

Hôm ấy, dù đã nhiều ngày giúp đỡ để cho Hùng ở tuyến sau cho quen trận địa, nhưng với những gì quan sát được Vinh không thể không gọi Hùng lên sát muối. Nhiều lần chàng nhắc nhở rằng đi tới đâu, giữ vị trí nào cũng phải cho con cái tản rộng ra để tránh làm bia cho pháo địch. Thế mà mỗi lần quan sát Vinh chỉ thấy từng cụm, từng toán lính của Hùng túm tụm vào với nhau như đang đi dã ngoại. Quá xa để Vinh không nghe được tiếng động nhưng chàng chắc rằng với hình ảnh thế kia chắc chúng nó đang hò hét vui chơi. Lại có cả những bóng hồng, xanh xanh, đỏ đỏ chắc là những cô gái di tản theo đoàn quân. Cái này không thể trách và cũng không thể tránh được nhưng vẫn làm cơn giận của Vinh bốc lên mạnh mẽ. Chàng ra lệnh cho người mang máy khi đoàn quân và những chiếc thiết giáp của Thiết Đoàn 15 vừa dừng chân nghỉ điểm.

- Gọi chuẩn uý Hùng lên đây trình diện.

Mãi nửa tiếng đồng hồ sau Hùng mới tà tà bước về đại đội. Nhìn cái tướng bình thản của Hùng, giữa lúc cuộc chuyển quân đang tứ bề thọ địch, Vinh chợt giận sôi lên, la lối hỏi đi hỏi lại mà Hùng cứ ngơ ngác như con nai vàng mùa thu. Đôi mắt nhìn chàng chăm chú, vẻ ngạc nhiên như không hiểu sao mà Vinh lại giận dữ đến thế cho đến khi Vinh gào lên.

-Nhớ chưa, .. mày nhớ chưa, -*biết rằng mình vừa lỡ lời Vinh vội chữa*- Ông có chỉ huy được một trung đội hay không, hay ông muốn làm tiểu đội trưởng thì tôi sẽ cho trung đội phó của ông lên thế.

Mắt Hùng dữ dội bắn tia nhìn thẳng vào mắt Vinh như toé lửa. Hai tay run lên như muốn đặt vào bao súng. Hai người cận vệ của Vinh cũng như đoán được sự căng thẳng như lửa đang bừng lên nên vội nâng nòng súng. Vinh cũng nhận ra sự nóng giận sẽ làm tình huống xấu hơn nên dịu giọng ôn tồn bảo Hùng.

-Nhớ rằng ông đang cầm trong tay sinh mạng của mấy chục người thuộc cấp…nhớ chưa. Về chuẩn bị cho trung đội đi tiền sát, mấy ngày này tôi đã không chia phiên cho ông rồi.

Hùng vẫn không nói gì quay ra quên cả chào Vinh như thường lệ. Mấy ngày nay tình thế mỗi ngày một xấu hơn. Liên tỉnh lộ 7B được chọn làm đường lui binh như đã chìm trong rừng sâu bởi bao nhiêu năm nay không còn xử dụng, có những đoạn chỉ là rừng cây không còn dấu vết đến nỗi cánh quân tiền sát phải chặt cây để mở đường. Cấp chỉ huy chọn con đường này để bảo mật, gây yếu tố bất ngờ mà sao như có ai đưa tin cho địch. Chúng nổ súng chặn đầu, pháo quấy rối những bước chân của đoàn quân đang mất dần dũng khí. Bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào những trái đạn pháo rơi chính xác đến như có đề lô của chúng bám theo. Những khúc quanh, cao điểm hay những sườn đồi hiểm hóc chúng đều cho quân phục kích. Dân chúng bồng bế nhau, gồng gánh mà đi. Dân bám theo quân đã biến đoàn quân thành ô hợp. Vinh đã thấy, đã biết những khó khăn gánh nặng trong nhiệm vụ nên chàng cần sự chính xác và cẩn trọng để bảo toàn lực lượng.

Ngày hôm sau, đoàn quân di tản đến bên bờ sông Ba, phía bên kia là quận Hiếu Xương, địch đã dàn chào đại đội của Vinh bằng những trái pháo cùng những tràng đạn 12 ly 8 cày nát bờ sông. Phải vượt qua sông bằng bất cứ cách nào. Nhiệm vụ của Vinh được tiểu đoàn

giao cho là mở đường máu vượt sông để bắt tay với một đơn vị Địa Phương Quân gần nhất, cách ngọn đồi chàng đang đứng chừng bảy cây số đường chim bay. Cái khó khăn là địch đóng chốt khắp mọi nơi, trên ngọn đồi xa địch cũng đang dàn sẵn quân để chờ chàng đến. Với người đã quen lăn lóc trận mạc như Vinh, biết rằng bảy cây số là một quãng đường dài vô tận, có khi chàng đi mà không bao giờ tới đích.

Nhưng nhất định phải vượt sông Ba, phải mở đường máu để đoàn quân tiến về Hiếu Xương dù có phải hy sinh cả đại đội của mình. Vinh nhận thấy từ khi được lệnh chuyển quân đến giờ đại đội của chàng lúc nào cũng phải dẫn đầu, phải ủi tới, phải dọn đường. Chàng không hề phân bì hay ganh tỵ, song đôi lúc cũng thấy thương thân mình và cả cho những người thuộc cấp, nhưng bây giờ đâu phải là thời gian để so đo, bây giờ chỉ là lúc nhận lệnh để thi hành.

Suy đi tính lại mãi, Vinh quyết định để trung đội của Hùng vượt sông sang bên kia chiếm cao điểm gần nhất làm đầu cầu để tiểu đoàn tiến bước. Phải chọn Hùng thôi, không ai khác được vì bấy lâu nay chàng đã ưu ái cho Hùng chặn hậu phía sau trong suốt quá trình di tản. Ngay đêm hôm đó Hùng được gọi lên để Vinh ban lệnh hành quân và dặn dò cặn kẽ.

-Khuya nay ông phải mở đường. Qua được bên sông rồi ông bố trí quân rộng ra chờ đại đội qua. Nếu không có lệnh của tôi thì không được tiến quân thêm, nhớ rõ chưa.

Biết đại đội trưởng không ưa gì mình Hùng chỉ gật đầu không hỏi gì thêm, có lẽ muốn chứng minh cho Vinh biết rằng mình thừa khả năng và can đảm để chỉ huy một trung đội, cũng có thể bản tính ương ngạnh, ba gai nên Hùng bất cần sự việc. Vinh nhìn cái dáng lè phè

và thái độ lừng khừng của Hùng càng giận sôi lên, cơn giận bừng bừng trong ánh mắt có lẽ Hùng cũng nhận thấy nhưng hắn tỉnh như không. Vinh đành nén cơn giận xuống dịu dàng bảo hắn.

-Thôi ông về chuẩn bị cho trung đội đi ngay cho kịp sáng.

Đêm hôm đó Hùng dẫn trung đội qua sông trót lọt, sẵn đà Hùng cho quân tiến thẳng lên đồi giữ an ninh cho đại đội tràn qua.

Mờ sáng cộng quân bắt đầu mở trận địa pháo. Mặc kệ đạn địch rơi, Vinh vẫn cho con cái qua sông. Biết chắc rằng Hùng đang ở ngọn đồi phiá trước, nhưng pháo địch rơi mọi hướng, Vinh cũng vất vả lắm mới dẫn được đại đội toàn vẹn lên đồi. Tới đỉnh đồi chàng mới biết Hùng không có ở đây. Người trung đội phó báo cáo rằng Hùng cho lệnh trung đội dừng lại chờ bắt tay với đại đội, riêng Hùng dẫn một tiểu đội tiến lên phiá trước.

Linh tính báo cho Vinh thấy có điều hơi lạ, thường thì các trung đội thi hành đúng những gì người chỉ huy mong muốn đã là điều hiếm, mà Hùng là người không được coi là xuất sắc mà còn làm hơn điều chàng mong

muốn là một chuyện hiếm hoi. Vì sao, vì muốn lập chiến công hay muốn chứng tỏ cho Vinh biết Hùng thừa can đảm, thừa bản lãnh để chỉ huy trung đội chứ không như chàng nghĩ. Dù thế nào đi nữa cũng là điều Vinh không mong muốn.

Khi các trung đội vào vị trí phòng thủ xong thì đạn nổ liên tục vang dội phía ngọn đồi kế cận. Vinh bốc máy gọi cho Hùng tới tấp nhưng không có tiếng trả lời. Thôi rồi, địch đóng chốt bên kia ngọn đồi, chặn ngang lối đi duy nhất về quận Hiếu Xương. Vinh nhanh chóng quyết định để lại một trung đội phòng thủ đón tiểu đoàn còn chàng dẫn đại đội thận trọng tiến về nơi ngập tràn tiếng súng.

Mười phút sau người chỉ huy trung đội tiền sát báo cáo cho Vinh biết có ba người trong toán của Hùng chạy ngược về phiá họ. Vinh tới ngay đầu tuyến, trực tiếp nói chuyện với ba người lính để được biết rằng toán quân của Hùng đã lọt vào ổ phục kích. Hùng và người mang máy *hình như* bị nguyên một trái B40 của địch, phần còn lại nằm xuống do những tràng súng của địch từ bụi rậm bắn ra và nhiều cây đại liên của địch từ trên cao bắn xuống.

Khi Vinh cho quân thận trọng tiến gần hơn vì sợ địch quân còn nằm lại thì tiếng súng trên cao lại nổ dòn. Nằm sát vào mô đất cạnh một gốc cây Vinh đã xác định được tiếng nổ, đoán ra được vị trí của chốt địch. Chàng nhanh chóng báo cáo về tiểu đoàn và tìm cách để tiêu diệt chốt địch đang chặn đường rút lui của đoàn quân.

Làm thế nào bây giờ. Ào ạt tấn công lên cũng có thể thành công nhưng con cái nằm xuống sẽ không ít hơn một nửa. Chỉ còn một cách này thôi.

Ngày xưa, khi mới ra trường Vinh được bổ sung cho tiểu đoàn 70 Biệt Động biên phòng. Với rừng núi bạt

ngàn chẳng bao giờ chàng áp dụng được những chiến thuật học ở trường bộ binh Thủ Đức. Nào là tiến quân đội hình hàng ngang, hàng dọc, nào là xung phong ào ạt tiến chiếm mục tiêu.Với núi rừng thì chỉ có đi hàng một. Với mấy thằng du kích thường nhiều khi phải mất cả đại đội đổ quân mà chẳng ăn thua gì. Chúng rình mò, trốn lủi như chuột, lâu lâu quấy phá cầm chân nên quân ta tốn bao công sức mà kết quả thì gần như con số không. Chỉ có một cách là phải rình mò như chúng, phải lập ra các toán phản du kích để dễ dàng tiếp cận và dễ săn bắt chúng hơn.

Với gần bốn năm lăn lộn chiến đấu Vinh đã biết được nhiều cái hay cuả sự sáng tạo trong mọi tình huống. Đó là những điều mà người ta gọi là kinh nghiệm

Từ kinh nghiệm xưa đó, nên dù bây giờ chỉ huy đại đội của một tiểu đoàn tiếp ứng, Vinh cũng chọn ra những biệt động quân xuất sắc, nhanh nhẹn và can đảm nhất để giao cho những công tác đặc biệt trong lúc khó khăn như hôm nay.

Toán trinh sát của đại đội, gồm năm người được Vinh gọi lên. Chàng dặn dò thật kỹ người trưởng toán. Kế hoạch được vạch ra, Vinh tiếp tục dẫn quân tiến lên, rất chậm để đề phòng tổn thất nhưng đó là nghi binh cầm chân địch. Phần chính yếu được giao cho toán trinh sát vòng quanh ngả sau của ngọn đồi tiến lên bứng chốt.

Cả tiếng đồng hồ sau Vinh mới tới chỗ Hùng bị phục kích dù rằng quãng đường chỉ chừng hơn trăm thước. Vinh tiến quân thật chậm. Những điểm khả nghi chàng cho nổ súng liên tục để đổi lấy những tràng đạn của địch quân bắn xuống, để giữ một hướng cho địch quân chăm chú vào. Rải rác quanh bờ suối cạn khô là xác những người lính trong toán của Hùng. Đại đội đang chờ tín hiệu của toán trinh sát, cho đến khi họ phát hiện ra vị trí

của địch quân, báo về và hành động là Vinh sẽ cho nổ súng liên tục tấn công lên.

Giây phút đợi chờ sao mà dài. Chàng nhìn vạt cỏ cháy xém vì đạn B40 của địch để nghĩ rằng Hùng đang nằm đâu đó không xa. Đến khi tiếng người trưởng toán trinh sát thì thầm trong máy chàng biết rằng đã đến giờ quyết định. Vinh bắn những tràng đạn đầu tiên cho hiệu lệnh xung phong để sự chú ý của địch chỉ dồn về một phiá.

Đột nhiên đất trời như sụp xuống với những tiếng gầm lên dữ dội. Vinh ngạc nhiên và kinh hoảng thấy bóng hai chiếc phản lực lướt qua, tiếp theo là cát, bụi, khói lửa mịt mờ. Đất như rung lên từng hồi theo tiếng đạn nổ. Vinh và hai người lính mang máy chỉ còn biết nằm sát xuống, ôm lấy gốc cây hứng chịu làn mưa bom từ trên trời rơi xuống. Trận mưa bom của chính những người chiến hữu của chàng, theo lệnh cấp chỉ huy bay từ trên cao dội xuống để bứng cái chốt quân Việt Cộng trên đồi kia mà quên đi cả một đại đội của chàng đang dần tiến lên tiêu diệt chúng.

Hai mươi phút sau trận mưa bom tất cả đều yên lặng, không còn tiếng súng nào nữa kể của ta và địch. Chỉ còn tiếng gió rì rào như đang mở đầu cho bài ca của thần chết tiễn người về. Còn ai mất ai nơi trận địa hoang tàn. Cát bụi mit mù đã chôn lấp gần nửa thân hình, Vinh cố ngồi lên, gỡ một cành cây đè ngang người hiệu thính viên, và đưa tay xốc nách một người khác rồi đưa mắt nhìn quanh, chẳng còn gì nữa, im lặng quá, không cả một tiếng rên la, chết hết thật rồi sao, cả một đại đội của chàng đã nằm lại ở nơi này sao, Chúa ơi!?

Ba thầy trò cố dìu nhau lê bước trong trận địa, xác người la liệt, những chiến hữu thân thiết của chàng nằm rải rác quanh đây, những người mới vừa hăm hở tuân

lệnh chàng chẳng ngại gian nguy mà giờ đây đã phơi mặt trong ánh chiều tàn.

Đi được một quãng, Vinh bắt gặp Bảo, người tiểu đội trưởng trong trung đội dẫn đầu từ lưng đồi lê bước xuống. Bảo cho biết cả trung đội anh từ người sĩ quan trung đội trưởng chẳng còn ai sống sót ngoại trừ anh ta. Không còn ai nữa, không còn ai nữa. Vinh nhớ tới lời bài hát của Phạm Duy khi chàng rời mái trường luật năm xưa lên đường "*Anh sẽ ra đi về miền cát trắng, nơi có quê hương mịt mờ thuốc súng… anh sẽ ra đi chẳng mong ngày về*". Chàng lẩm bẩm một mình như một gã điên, ừ thì chẳng mong ngày về, nhưng sao mà cả một đại đội mà cũng chẳng có ngày về.

Chừng nửa tiếng sau Vinh nghe được tiếng đoàn quân đi tới. Hơn hai mươi người lính chàng cho ở lại chờ tiểu đoàn đã tiến về phiá trước sau loạt bom nổ để tìm đại đội của mình. Họ cho Vinh biết người lính mang máy cho chuẩn úy Hùng còn sống sót chạy về lại đơn vị. Đứng trước mặt chàng người lính run rẩy kể lại những gì đã xẩy ra.

-Trình thiếu úy, cả toán lọt vào ổ phục kích, tụi nó phóng B40 nên tan tác luôn, Chuẩn úy Hùng lãnh nguyên một loạt AK ngã đè lên người em, hai người đều lăn xuống lòng suối. Em may mắn mang máy PRC25 nên đập lưng vào mỏm đá mà không hề hấn gì, chỉ có điều máy không còn xử dụng được nữa.

Vinh vẫn chờ như thể muốn nghe thêm, người lính chắc biết ý cấp chỉ huy nên ngập ngừng nói thêm.

Chuẩn uý trúng nhiều vết đạn vào ngực, vào bụng, miệng ông ứa đầy máu, ông cố gắng vẫy em lại gần thều thào hỏi: *tao có chỉ huy được trung đội không mày*, em không biết tại sao ông lại hỏi thế, chưa biết trả lời sao thì ông nấc lên. Lúc đó súng nổ liên hồi, em cố cõng ông

chạy mà không được vì ông đã chết rồi nên em đành bỏ lại.

Vinh nhìn thẳng vào mắt người lính, rồi nhìn quanh trận địa hoang tàn. Chàng lại ngước mắt lên nhìn khoảng trời cao, nước mắt ứa ra, ứa ra. Ô hay, đại đội trưởng một đại đội biệt động quân mà sao lại khóc.

Tiếng máy PRC25 vang lên tiếng gọi của tiểu đoàn, Vinh chẳng cần biết, chẳng cần nghe gì thêm, chàng gào lên trong máy.

-Vi Anh ơi Vi Anh, ông giết hết con cái của tôi rồi.

Vi Anh là danh hiệu của cấp chỉ huy, bay tận trời xanh đã ra lệnh bứng đi cái chốt của địch quân mà quên mất con cái của mình đang giành từng tấc đất với kẻ thù.

3

Mấy ly cà phê đã cạn, bao thuốc lá đã vơi đi hơn một nửa. Giòng suy tưởng đã dừng lại và tâm hồn giao động như khói thuốc đang bay. Vinh buồn bã nói với người đối diện.

-Tôi không hứa, nhưng sẽ cố gắng đưa gia đình đến những ngọn đồi bên bờ sông Ba ngày ấy nếu có dịp. Có điều hơn bốn mươi năm rồi không biết cảnh vật thay đổi thế nào.

Người đàn ông lễ phép cảm ơn Vinh đã ưu ái dành cho anh một khoảng thời gian. Anh ta xin thêm một chút nữa để nói thêm về người anh đã mất.

-Anh Hùng là anh trai đầu trong gia đình, rất có trách nhiệm và lo lắng săn sóc cho chúng tôi, có điều anh có tật nặng tai, gần như điếc nặng, ai nói gì anh cũng chẳng nghe, nhiều người không biết tưởng anh khinh người. Đáng lẽ anh không phải nhập ngũ mà do vì giấy tờ trục trặc sao đó. Ba tôi đang làm đơn để xin cho anh về mà chưa được thì đã xảy ra chuyện đau buồn. Nhưng suy

cho cùng thì đất nước mình có bao nhiêu chuyện đau thương gấp mấy mươi lần. Cảm ơn đại úy đã cho biết tất cả sự thực để gia đình tôi không còn hoài nghi gì nữa về cái chết của anh Hùng.

Vinh nghe như có luồng điện lạnh chạy qua. Hùng bị điếc nặng, thảo nào mà chàng ta phớt lờ mọi chuyện khi xưa làm Vinh nổi giận như bị coi thường. Chắc Hùng cũng không sao tưởng nổi là vì sao Vinh nổi giận. Trớ trêu thay.

Những chàng sinh viên xưa, rời bỏ giảng đường đại học, sau chín tháng quân trường chưa lột hết vẻ thư sinh đã trở thành những ông chuẩn úy trung đội trưởng, giữ trong tay sinh mạng của hơn ba mươi người lính quả thực khó khăn. Vinh nhớ lại trong trận chiến Ba Tơ người ta cũng gửi theo máy bay lên cho chàng hai ông chuẩn úy. Vì áp lực địch quá mạnh chàng gửi luôn hai ông xuống hai trung đội vừa mất trung đội trưởng. Vinh chưa và không có thời gian gặp mặt. Đêm hôm đó địch quân tấn công mạnh mẽ với biển người, Vinh chống đỡ không nổi, phải dẫn tàn quân rút lui để hai ông nằm lại.

*Anh sẽ ra đi, chẳng mong ngày về*. Nghe thì lãng mạn mà đớn đau thay.

Hai người đứng lên ra về. Lần thứ hai nghe gọi mình là đại úy, chàng cũng muốn đính chính rằng mình chỉ là thiếu úy, nhưng xét cho cùng không cần thiết, đất nước đã mất rồi thì thiếu úy đại úy chỉ còn là chút hư danh.

Trời đêm Cali trở lạnh, Vinh đốt thêm một điếu thuốc trên tay, hơi thuốc và khói bay làm mắt và môi chàng đắng ngắt.

*Tháng tám 2017*

**www.bietdongquan.org**